

Bản án số: **531/2022/HS-PT**
Ngày: 15-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Lê Phước Thanh**

Các thẩm phán: ông **Nguyễn Cường**

ông **Trần Quốc Cường**

- Thư ký phiên tòa: ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Ra**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 15 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 473/2022/TLPT-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Phan Thị Bích H bị xét xử về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Thị Bích H, sinh ngày: 05/11/1984; Tại tỉnh Phú Yên. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: tỉnh Phú Yên; Chỗ ở: tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha không xác định được; Con bà Phan Thị T (*đã chết*); Có chồng Huỳnh M, sinh năm 1982 (*đã ly hôn*) và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại- Có mặt.

Người bào chữa của bị cáo: Ông Ngô Thiên P - Luật sư, Văn phòng Luật sư N thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên- Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2013, Phan Thị Bích H buôn bán đa cấp bị thua lỗ dẫn đến vay nợ nhiều người, mất khả năng thanh toán. H nảy sinh ý định nói dối cần vay tiền đáo hạn ngân hàng hoặc vay tiền xử lý công việc cá nhân hoặc tham gia chơi huê để người khác tin tưởng đưa tiền cho H chiếm đoạt, cụ thể:

Từ tháng 7/2015 đến tháng 5/2016, H biết bà Đặng Thị Thu S cho vay tiền và tổ chức chơi huê nên vào các ngày 30/7/2015 và 17/02/2016, H tham gia chơi 02 dây huê do bà S tổ chức (loại huê 5.000.000 đồng/tháng, 12 người chơi), H đăng ký nhận tiền trước nên thực nhận 47.000.000 đồng/dây huê, tổng cộng là 94.000.000 đồng. Để bà S tin tưởng tiếp tục cho vay tiền, H đã trả cho bà S 65.000.000 đồng. Ngày 27/3/2016 và 18/5/2016, H nói dối với bà S là cần vay tiền để xử lý việc cá nhân số tiền 50.000.000 đồng và vay tiền để đưa người khác đáo hạn ngân hàng số tiền 65.000.000 đồng. Bà S tin là thật nên tiếp tục đưa cho H 115.000.000 đồng. Tổng cộng H chiếm đoạt của bà S 209.000.000 đồng.

Từ tháng 3/2016 đến tháng 5/2016, H nói với bà Nguyễn Thị Thùy Liên cho H vay tiền để H đưa người khác vay đáo hạn Ngân hàng rồi cùng nhau hưởng lãi. Bà Liên tưởng thật nên đồng ý đưa H vay tổng cộng 25 lần với tổng số tiền 1.120.000.000 đồng, H viết, ký tên vào sổ nợ của bà Liên để theo dõi. H trả tiền gốc, lãi cho bà Liên 10 khoản vay với tổng số tiền 421.000.000 đồng. Đối với 15 khoản vay với số tiền 699.000.000 đồng còn lại, sau khi nhận được tiền, H nói dối với bà Liên là thủ tục đáo hạn bị trục trặc hoặc hồ sơ không vay lại được, chờ người ta bán mía sẽ trả tiền nhưng thực tế H chiếm đoạt sử dụng cá nhân và bỏ trốn khỏi địa phương.

Bản kết luận giám định số 1139 ngày 08/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: *Chữ viết trên các giấy mượn tiền là của Phan Thị Bích H.*

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị Bích H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”

Áp dụng Điểm a khoản 4 Điều 174; Điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Bích H 12 (*Mười hai*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra bản án còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 16/9/2022, bị cáo Phan Thị Bích H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo Phan Thị Bích H giữ nguyên kháng cáo.

+ Bị cáo Phan Thị Bích H khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nhận định.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thị Bích H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Thị Bích H phù hợp với lời khai của các bị hại Nguyễn Thị Thùy Liên, Đặng Thị Thu S; phù hợp với Bản kết luận giám định số 1139 ngày 08/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên và các tài liệu là chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên HĐXX cấp phúc thẩm có đủ cơ sở để kết luận: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo Phan Thị Bích H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo Điểm a, Khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

[2] Bị cáo Phan Thị Bích H phạm tội theo quy định tại khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự là tội phạm đặc biệt nghiêm trọng; có mức hình phạt từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân và bị cáo phạm tội thuộc trường hợp 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy sau khi xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, nuôi 02 con nhỏ, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần cho bị hại và các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Tòa án cấp sơ thẩm quyết định xử phạt 12 năm tù, mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp và không nặng.

[3] Từ các nhận định nêu trên, HĐXX cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Thị Bích H.

[4] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xét.

[5] Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thị Bích H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2/ Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; Điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Bích H 12 (*Mười hai*) năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

3/ Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị về trách nhiệm dân sự và về án phí sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Phan Thị Bích H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Phú Yên;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam công an tỉnh Phú Yên;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Phước Thanh